



Bạch Liên

Lúc tôi phải thoát lên “Thương Quá VN” là lúc đất nước đang bị Xã Hội Chủ Nghĩa hóa triệt để. Cuộc sống nhân bản, êm đềm của thời Việt Nam Cộng Hòa bị đảo lộn, diệt trừ tận gốc rễ.

Người dân phải thay đổi để thích ứng với hoàn cảnh sống khó khăn với hộ khẩu, tem phiếu, đổi tiền, trốn lộn tài sản qua các cuộc đánh tư sản mại bán... Trong một thời gian ngắn, người dân miền Nam nghèo hản đi, lam lũ và xơ xác hản đi.

Trong bối cảnh đó có một thứ không thay đổi là tình đồng bào. Người dân nương tựa vào nhau mà sống mà chống chọi với nghịch cảnh. Họ liên kết ngấm ngấm để chống lại cái gian ác, ngu dần và đảnh trị của Cộng sản. Mỗi lần nhớ lại giai đoạn đó, tôi không khỏi ngậm ngùi “Thương Quá Việt Nam ơi!”

Anh Hai

Hàng xóm ở cạnh nhà tôi, anh Hai bình dân, thật thà đã chịu khó học nghề thợ máy từ nhiều năm trước. Anh biết sửa hầu hết các loại xe lớn nhỏ. Sau năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm, xe đạp gần như là phương tiện di chuyển chính của Sài Gòn. Lượng xe đạp càng ngày càng tăng theo khúc quanh của xã hội mới vì ít ai có tiền mua xăng để chạy xe gắn máy. Cuộc đời đã đổi thay luôn hoàn cảnh sống.

Nghề sửa xe đạp bỗng dung đắt khách và không cần nhiều vốn, kiếm tiền dễ dàng. Các trạm sửa xe đạp dọc đường mọc lên như nấm, cạnh tranh nhau bằng cách hạ giá. Vỏ xe đạp dạo sau này hầu hết không đạt đúng tiêu chuẩn chất lượng cũng như kỹ thuật sản xuất vì được chế tạo tại nhà bằng phương pháp đơn sơ. Đây là lý do vì sao thị trường bày bán vỏ xe bao cát mà không dùng sợi chỉ gân rắn chắc như trước tháng tư. Vỏ bao cát mỏng manh, được ngâm trong mủ cao su nên xì nổ bất thành linh trên đường phố.

Các ngã đường Sài Gòn thưa dần bóng dáng các loại xe bánh vì xăng dầu là vấn nạn khan hiếm. Các trạm xăng to lớn không còn mở cửa bán tự do cho người tiêu thụ. Người dân Sài Gòn đành thay nhau đạp... đạp xe tới ốm o gầy mòn. Bọn cầm quyền mới chiếm đoạt thành phố cười khoái chí. À, bây giờ dân miền Nam đã hiểu biết con đường tiến lên xã hội chủ nghĩa rồi đấy! Nhà tôi ở cùng một dãy phố với nhà anh chị Hai trên mặt tiền đường Trần Quốc Toản. Từ ngày Sài Gòn bị xóa tên, anh Hai sửa xe trước sân của mình. Xe cam nhông chạy ra, chạy vào, đậu tới, de lui rất thuận tiện. Những chiếc xe tải của nhà nước thường xuyên ghé vào nhờ anh tu sửa.

Anh tận tụy với tay nghề của mình nên lần hồi anh được khách quen tin cậy và giới thiệu thêm khách mới. Sau cuộc đổi đời, xe hơi tư nhân gần như mất dạng. Nếu có, thường là những chiếc xe của bọn cầm quyền mà tài xế hầu hết là mấy anh đội

nón cối từ miền xa mới vào. Chỉ có tài xế của những chiếc xe này mới có xăng chạy thoải mái. Một điều đặc biệt khác là tài xế nón cối, ít khi trả thù lao cho anh Hai bằng tiền mặt. Họ trả công cho anh bằng những thùng sắt nhà binh, chứa đầy hai mươi lít xăng. Anh Hai đem các thùng xăng này giao lại cho bà con bán xăng chui trên lề đường, để đổi lấy tiền nuôi sống gia đình. Công việc làm ăn của anh Hai ngày càng khấm khá, phát đạt hơn. Lúc nào trước sân nhà của anh cũng đều có xe tải nằm chờ.

Đây là ngành nghề kinh doanh mới xuất hiện sau khi Hòn Ngọc Viễn Đông tan vỡ. Nhiều người đã phải ra góc đường hay ngòi bên lề vỉa hè để buôn bán mưu sinh. Họ nhọc nhằn phơi nắng, tắm mưa, với hy vọng kiếm chút ít tiền mua gạo nuôi gia đình hay dành dụm để mua quà đi thăm nuôi chồng tại trại cải tạo xa xôi. Những “cửa hàng” thô sơ, đơn giản, ít vốn này mọc lên như nấm. Không cần bàn ghế rườm rà, chỉ vồn vện một cái chai trống rỗng, được đặt hời hợt ngay sát cạnh bậc thềm đường lộ. Người qua đường nhìn thấy cái chai, thì biết ngay nơi này có bán xăng chui.

Ngày qua ngày, tay chân, mặt mũi anh Hai lúc nào cũng lem luốc dầu mỡ. Anh an phận với cái nghề sửa xe, dễ hái ra tiền. Nếu so sánh mức độ sung túc trong gia đình anh Hai với những gia đình khác thì nhà anh Hai quá sung sướng. Cuộc sống dư dả no đủ hai bữa cơm. Chị Hai không phải vất vả chạy đong từng lon gạo. Sài Gòn đẹp đẽ, bây giờ chỉ toàn là xe đạp ì ì ạch lăn bánh dưới cái nắng gắt gay. Từ trên cao nhìn xuống, như đàn cá lòng tong chậm chậm, miên man bơi lội trong dòng sông vô tận. Hình như những sợi nắng vàng vào thời gian ấy cũng biết buồn, bết dính dằng, đầm thắm. Rồi đến một buổi sáng, áng mây đen che kín sân đời. Nhà anh Hai và các nhà hàng xóm sát nhau, trên cùng con đường, đều nằm trong danh sách tư bản đỏ. Nhà nào cũng bị đóng chốt, bị kiểm kê tư sản mại bán.

Bốn người vào nhà anh Hai năm ụ. Họ dòm ngó, theo dõi anh chị xem cất dấu vàng nơi đâu. Ngày nào cũng như ngày này,

chị Hai xách giỏ đi chợ, về nhà nấu cơm và tỏ ra rất bình tĩnh. Chị coi mọi việc như không có gì là trầm trọng. Chị Hai loanh quanh bên bếp có hai cái lò đất nung đỏ. Suốt một tuần, họ theo dõi từng li từng tí cử chỉ của chị Hai trong mọi sinh hoạt thường nhật. Họ thấy chị nấu nướng một bên lò và lò bên kia thì lạnh tanh, không được dùng tới. Mấy người đóng chốt nằm ụ đã nắm rõ chi tiết, biết chị đang cố ý che đậy cái gì và ở đâu rồi. Tai họa ập đến thật bất ngờ trong một buổi chiều xám xịt. Họ đập lò, thu tóm gói vàng cất dấu bên trong rồi lặng lẽ rời nhà, nhanh nhẹn và gọn gàng như những tay trộm cướp lành nghề.

Gương mặt tươi vui ngày nào của anh Hai bỗng nhiên âu sầu héo hắt. Anh trở nên trầm ngâm ít nói. Gương mặt lộ nét hậm hực, tức giận đến tận cùng gan tủy, vóc dáng của anh trông thật thiếu não. Chị Hai thì đăm chiêu não nuột, thở ngắn than dài.... Từ dạo ấy gia cảnh anh Hai sa sút trất nhanh....

Trong khoảng thời gian kiểm kê, Sài Gòn uể oải và lầy lắt như không còn sự sống. Bầu trời ảm đạm thê lương. Không khí rờn rợn, hốt hoảng bao trùm, đe dọa người dân. Vạn vật đắm chìm trong nỗi sợ hãi kinh hoàng. Mọi người thoi thóp thở, tinh thần ngột ngạt căng thẳng. Ai cũng hoang mang run sợ, vì không ai biết số phận của gia đình mình sẽ ra sao.

Anh Hai bơ phờ hốc hác. Mái tóc đen trở thêm nhiều sợi bạc sau nhiều đêm thức trắng. Chị Hai, miệng méo xệch, tức tưởi nghẹn ngào, than khóc.... Chị tưởng giấu vàng trong bụi tro bếp lò là an toàn, không ai ngờ được. Bao nhiêu công sức, mồ hôi nước mắt, của anh Hai đã cặm cụi, cực khổ, chui xuống sàn molotova to lớn để sửa xe cho cán bộ, bây giờ mất trắng, tan theo mây khói hết rồi.

Anh Hai biết mình sẽ không được yên thân, sống cuộc đời lương thiện bằng sức lao động của mình nên anh đóng cửa tiệm sửa xe. Anh dẹp bỏ mọi âu sầu tìm sinh kế khác! Anh lặng lẽ bàn với ông Đà Năng, một người cùng xóm cũng chung số phận bị kiểm kê. Ông Đà Năng này cũng là thợ máy với nhiều năm kinh nghiệm, có tay nghề giỏi, không thua gì

anh Hai. Cả hai đồng ý, bằng mọi giá phải trốn thoát cái thiên đường Xã Hội Chủ Nghĩa (XHCN) ảo tưởng này. Hai người âm thầm hợp tác, góp vốn đóng chiếc ghe đi đánh cá ngoài biển.

Trong vòng ba tháng, chiếc ghe nhỏ dài mười thước rưỡi thành hình và sẵn sàng hạ thủy. Giấy phép vận chuyển được cấp phát. Mọi thủ tục ra khơi hoạt động đều được chuẩn bị và hoàn tất chu đáo. Hai ông chủ ghe bắt đầu khởi hành chuyến đánh cá đầu tiên và tiếp theo nhiều lần sau nữa cho đến khi anh Hai quen thuộc, nhuần nhuyễn lộ trình trên sông cũng như ra cửa biển. Mọi hoạch định được tiến hành êm thấm!

Ngày hai mươi tám Tết, anh Hai đi thêm một chuyến nữa. Đây cũng là chuyến đánh cá cuối cùng giã từ quê mẹ. Tôi là hàng xóm thân tình được anh chị thương như em gái ruột. Chị qua nhà xin ba mẹ cho tôi đi theo anh chị.

Chị qua nhà, dẫn tôi leo lên chiếc xích lô đạp, trực chỉ hướng Chợ Lớn. Hai chị em cùng ngồi chung trong cái chòi lụp xụp dưới chân cầu phía sau nhà hàng Á Đông. Chị Hai đi đâu đều tha tôi theo đó. Cùng nhau xuống taxi (ghé máy nhỏ xíu) chạy ra con cá lớn đậu ở Rạch Dừa, nơi anh Hai đang trông chờ. Anh Hai cho tôi ngồi chung cabin với chị Hai và con gái, với vợ con anh tài công.

Chúng tôi chấp nhận mọi hiểm nguy, lệnh đênh trên đại dương bao la, cưỡi ngọn sóng thần,... với niềm tin mãnh liệt là có một sự sống rất tốt đẹp đang chờ đợi.

Sau này gặp lại gia đình anh chị Hai ở San Diego, anh cười ngất nghẻo, chọc tôi: “Ồ trên ghe, em là con nhỏ ói mửa tùm lum, hôi thối nhất.” Tôi bẽn lễn, phải chi anh đừng nhớ những lúc khổ sở như rứa. Nhưng có những lúc cơ cực mới thấy quý những khi sung sướng và có trải qua những ngày dưới chế độ Cộng sản và XHCN thì mới quý cuộc sống tự do, độc lập, nhân quyền trên nước Mỹ.

Tôi luôn ghi tạc công ơn anh chị Hai, người đã cho tôi cuộc sống mới rất đáng sống!

Bạch Liên